**Đề tài: Lý luận của C. Mác về địa tô và sự vận dụng trong việc đề ra chính sách quản lý đất đai ở nước ta hiện nay**

**A.4) Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Nghiên cứu vai trò quan trọng của đất đai trong sự phát triển kinh tế - xã hội và địa vị của đất đai trong lý luận của C. Mác về địa tô.

- Phân tích hoạt động quản lý đất đai ở Việt Nam hiện nay, bao gồm các đặc điểm, vấn đề, thách thức, hạn chế và tiềm năng.

- Tìm hiểu thực trạng sử dụng đất của nhân dân và các chính sách liên quan đến quản lý đất đai hiện nay, đồng thời phân tích những loại tranh chấp về đất đai và phương pháp giải quyết hiệu quả.

- Vận dụng lý luận về địa tô của C. Mác để đề xuất các giải pháp và chính sách quản lý đất đai cụ thể, nhằm bảo đảm sự công bằng và lợi ích cho toàn xã hội.

- Xây dựng các khuyến nghị, chính sách và giải pháp cụ thể trong việc quản lý đất đai, nhằm đảm bảo quyền sử dụng đất của cộng đồng và tối đa hoá tiềm năng của đất đai trong sự phát triển kinh tế - xã hội.

**1.2) So sánh địa tô tư bản chủ nghĩa với địa tô phong kiến**

1.2.1) Sự giống nhau

- Địa tô tư bản chủ nghĩa và địa tô phong kiến đều liên quan đến sự thực hiện về mặt kinh tế của quyền sở hữu về ruộng đất và đều là kết quả của sự bóc lột đối với người lao động nông nghiệp

1.2.2) Sự khác nhau

1.2.2.1) Về mặt lượng

- Về mặt lượng, địa tô phong kiến bao gồm toàn bộ phần sản phẩm thặng dư do nông dân tạo ra, thậm chí lấn sang cả phần sản phẩm cần thiết. Trong khi đó, địa tô tư bản chủ nghĩa chỉ bao gồm một phần nhỏ của sản phẩm thặng dư, chính là phần giá trị thặng dư được trả ra ngoài lợi nhuận bình quân của nhà tư bản kinh doanh nông nghiệp

1.2.2.2) Về mặt chất

- Về mặt chất, địa tô phong kiến chỉ phản ánh mối quan hệ sản xuất giữa hai giai cấp là địa chủ và nông dân, trong đó địa chủ trực tiếp bóc lột nông dân. Trong khi đó, địa tô tư bản chủ nghĩa phản ánh mối quan hệ sản xuất giữa ba giai cấp là địa chủ, nhà tư bản kinh doanh nông nghiệp và công nhân nông nghiệp đi làm thuê thông qua nhà tư bản kinh doanh nông nghiệp

**2.1 Các điều khoản trong luật đất đai**

- Đất đai là một trong những tài sản quí giá nhất, đó là nguồn tư liệu sản xuất quan trọng, thành phần quan trọng nhất của môi trường sống, địa bàn phân bố các khu dân cư, xây dựng các cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội và đảm bảo an ninh quốc phòng. Hiện nay, đất đai thuộc quyền sở hữu của toàn bộ nhân dân do nhà nước thống nhất quản lý. Nhà nước cho phép các tổ chức kinh tế và đơn vị vũ trang thuê đất và rừng để sử dụng đất.

- Một trong những cách nhằm bổ sung nguồn ngân sách là thu thuế đất đai từ người thuê đất, đặc biệt là trong mục đích phát triển nông nghiệp. Hình thức này khác với địa tô tư bản chủ nghĩa và địa tô phong kiến vì nó không phải là một hình thức bóc lột, mà mang tính chất giúp đem lại lợi ích cho toàn dân.

- Trong mỗi chế độ, đất đai đều thuộc về mỗi giai cấp khác nhau. Trước đây, đất đai được sở hữu bởi thực dân Pháp, sau đó chuyển sang sở hữu của địa chủ và quan lại quý tộc phong kiến. Mác đã kết luận rằng mỗi sự phát triển của nông nghiệp tư bản chủ nghĩa đều làm cho đất đai bị kiệt quệ và sự bóc lột người lao động được thực hiện dưới nhiều hình thức, trong đó có địa tô.

- Để quản lý đất đai, nhà nước đã ban hành Luật Đất đai để quy định quyền và nghĩa vụ của người dân. Các quy định của Luật Đất đai như Điều 1, Điều 4, Điều 5, Điều 12, Điều 22, Điều 79 đã được quy định rõ ràng. Hiện nay, người dân được cấp đất và có quyền sử dụng đất cho mục đích của mình. Khi sử dụng đất để làm đất ở, người dân chỉ phải nộp một khoản tiền thuê đất nhỏ. Khi sử dụng đất để làm nông nghiệp, họ phải nộp tiền thuế nhưng được tự do kinh doanh trên đất của mình và đó là cách để thu được lợi nhuận cao nhất, chẳng hạn như có vùng trồng lúa, có vùng trồng đay và cà phê.